

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-PT

Ngày: 06-02-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các thẩm phán: Ông Trương Phước Tự

Ông Ngô Tấn Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2018/TLPT-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Đào V.

Do có kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại bà Trần Thị H1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số 26/2017/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

- Bị cáo có kháng cáo: Đào V, sinh năm 19XX; HKTT và chỗ ở: Ấp D, xã T1, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Đào Văn X, sinh năm 1917 (chết) và bà Đặng Thị C, sinh năm 1921 (chết); vợ Trần Thị H1, sinh năm 1973; Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền sự, tiền án: Không; Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú: Ngày 08/9/2017; Hiện bị cáo đang tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

- Đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Bà Trần Thị H1, sinh năm 1981 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp C1, xã H2, huyện T1, tỉnh L.

Ngoài ra, trong vụ án đại diện hợp pháp của bị hại là Nguyễn Thị L1, Nguyễn Hữu D1, Nguyễn Thị K, Nguyễn Thị N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T2 không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ ngày 27-7-2017 Đào V đi đến trại chăn nuôi bò của anh T3 thuộc ấp D, xã T1 để đốn tre về làm chuồng bò, đến khoảng 11 giờ cùng ngày Đào V đốn được 07 cây tre trong đó có 02 cây tre có chiều dài mỗi cây là 11,53 mét và 10,20 mét. Sau đó, Đào V để dọc lên trên xe đẩy, dùng dây cột lại rồi kéo xe đi dọc theo Quốc lộ 30 hướng từ ngã ba đồn biên phòng 909 (xã T1) về hướng ngã ba C2 (xã B), khi về đến nhà V đỗ xe đẩy trên đường Quốc lộ 30 với 01 bánh xe đẩy nằm phía dưới mí lộ nhựa và một bánh xe đẩy nằm trên mí lộ nhựa (vị trí mí lộ nhựa đến vị trí bánh xe nằm trên mí lộ nhựa khoảng cách là 1,17 mét) và làm đọt của 02 cây tre có chiều dài nêu như trên hướng dọc xuôi theo thân xe đẩy, nằm trên mí lộ nhựa, trong lúc V đang tháo dây cột để đem các cây tre xuống mí lộ trước nhà. Đến khoảng 11 giờ 10 phút thì lúc này anh Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 66L2-XXXX nhãn hiệu XINHA chạy từ hướng ngã ba đồn biên phòng 909 về hướng ngã ba C2 (cùng chiều với xe đẩy của Đào V) làm phần đầu nhọn của đọt tre của 01 cây tre có chiều dài 11,53 mét đâm trúng vào vùng ngực của anh M, làm anh M té ngã xuống đường. Sau đó, mọi người đưa anh M đến bệnh viện đa khoa huyện T cấp cứu, hậu quả anh M tử vong.

* Vật chứng thu giữ được gồm: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát số 66L2-XXXX nhãn hiệu XINHA và 01 giấy phép đăng ký xe mô tô tên là Nguyễn Văn T2; 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Văn M ; 01 chiếc xe đẩy (chiều dài 2,52 mét, chiều ngang 0,76 mét, chiều cao 1,05 mét) và 02 cây tre (01 cây tre có chiều dài 11,53 mét và 01 cây tre có chiều dài 10,20 mét) của Đào V. Hiện các vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện T đang quản lý.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 27-7-2017 như sau: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, rộng 06 mét.

Vị trí điểm đụng giữa xe mô tô biển kiểm soát số 66L2-XXXX và đầu đọt cây tre có chiều dài 11,53 mét tính từ tâm điểm đụng đo vào lề trái theo hướng Đồn biên phòng 909 đến ngã ba C2 là 4,83 mét.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 206/TTh-TTPY ngày 27-7-2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận về nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Văn M là do vết thương thấu ngực, tràn máu màng phổi phải, gãy xương sườn, xương ức/TNGT.

* Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số: 70/KL-HĐĐG ngày 04-10-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Hồng kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát số 66L2-XXXX nhãn hiệu XINHA bị hư hỏng giá trị: 130.000đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2017/HSST ngày 15/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đào V phạm tội: “Cản trở giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 203; điểm b, p, h khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào V 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Đào Văn Út chấp hành án phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18 tháng 12 năm 2017, bị cáo Đào V có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị H1 có đơn kháng cáo với nội dung xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh đề nghị: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị H1 xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Đào V đi đốn 07 cây tre, trong đó có 02 cây tre có chiều dài mỗi cây là 11,53 mét và 10,20 mét để làm trại nuôi bò. Nhưng khi kéo xe đẩy tre về đến nhà và đậu trên Quốc lộ 30, 01 bánh xe đẩy nằm phía dưới mí lộ nhựa, một bánh xe đẩy nằm trên mí lộ nhựa để vác tre vào nhà. Lúc này khoảng 11 giờ 10 phút ngày 27 tháng 7 năm 2017 bị cáo không cho người canh coi hay làm

biển báo cho xe lưu thông biết, cùng lúc này anh Nguyễn Văn M (người bị hại) điều khiển xe mô tô cùng chiều với xe đẩy của bị cáo đâm vào phần đầu nhọn của đọt tre té ngã xuống đường. Sau đó, mọi người đưa anh M đến bệnh viện đa khoa huyện T cấp cứu, nhưng anh M tử vong.

[2] Xét thấy hành vi của bị cáo là cản trở giao thông trên đường, đã gây ra hậu quả làm cho người bị hại tử vong. Từ việc chủ quan của bị cáo đã để tai nạn xảy ra làm cho gia đình người bị hại mất đi người thân. Nhưng xét thấy, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, tai nạn giao thông xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo, bị cáo đã tích cực bồi thường phần dân sự cho đại diện hợp pháp của bị hại xong, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngày 02-11-2017 Ủy ban nhân dân xã T1 xác nhận hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự và bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Sau khi án sơ thẩm xử đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục làm đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ. Do đó chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo hưởng án treo, sửa quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị H1 xin cho bị cáo hưởng án treo. Sửa quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Đào V phạm tội: “Cản trở giao thông đường bộ”.

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 203; điểm b, p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đào V 04 (Bốn) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm tính từ ngày án phúc thẩm tuyên (Ngày 06/02/2018).

Giao bị cáo Đào V cho UBND xã T1, huyện T, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đào V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Đào V và đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND – VKSND H. T;
- Chi cục THADS H. T;
- Cơ quan CSĐT CA H. T;
- Cơ quan THAHS CA H. T;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- UBND xã T1, H. T;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (T. Em).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai